

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN

MÃ SỐ THUẾ : 0300401524



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2016



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0300401524 do Sở Kế hoạch đầu tư Tp HCM cấp
- Vốn điều lệ : 441.000.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi một tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 441.000.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi một tỷ đồng)
- Địa chỉ : 7 Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, Tp HCM
- Số điện thoại : 08 38640800
- Số fax : 08 38645085
- Website : www.viettien.com.vn
- Mã cổ phiếu : VGG

2. Quá trình hình thành và phát triển :

Tiền thân Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến là Xí nghiệp may Việt Tiến được thành lập từ ngày 23/10/1976, là Doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 11/1/2007 Bộ Công nghiệp có Quyết định số 05/2007/QĐ-BCN về việc thành lập Tổng công ty May Việt Tiến trên cơ sở tổ chức lại Công ty May Việt Tiến thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Ngày 13/02/2007 Bộ Công Nghiệp ban hành Quyết định số 544/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Tổng công ty May Việt Tiến và ngày 30/ 08/ 2007 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 0408/ QĐ – BCT phê duyệt phương án và chuyển Tổng công ty May Việt Tiến thành Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến.

Ngày 01/01/2008 Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính : Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại;

4. Địa bàn kinh doanh : trong nước và xuất khẩu

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

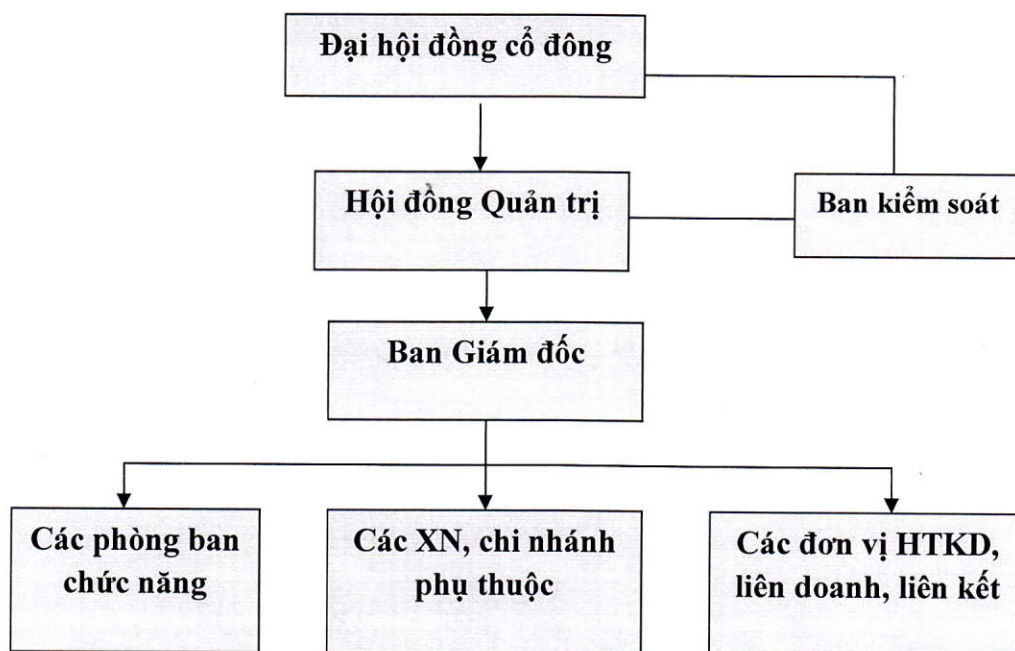
a) Mô hình quản trị :

- **Hội đồng quản trị** : Là cơ quan quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để

quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám Đốc và người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Tổng công ty, các quy chế nội bộ của Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

- **Ban kiểm soát** : Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Tổng công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- **Tổng Giám đốc**: là người Đại diện của Tổng công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám Đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- **Phó Tổng Giám Đốc** : Các Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Tổng công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và uỷ quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền.
- **Các phòng chức năng** : Các phòng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của phòng đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Tổng công ty.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý :



c) Các công ty con, công ty liên kết, Hợp tác kinh doanh :

T	Tên công ty	Tỉnh, thành	Hoạt động chính
1	Công ty TNHH May Thuận Tiến	Bình Thuận	SXKD hàng may mặc
2	Công ty TNHH May Tiến Thuận	Ninh Thuận	SXKD hàng may mặc
3	Công ty TNHH Nam Thiên	Tp HCM	SXKD hàng may mặc
4	Công ty TNHH Việt Tiến Meko	Cần Thơ	SXKD hàng may mặc.
5	Công ty TNHH May XK Việt Hồng	Bến Tre	SXKD hàng may mặc.
6	Công ty TNHH LD SX nút Việt Thuận	Tp HCM	Sản xuất, kinh doanh nút nhựa
7	Công ty TNHH Việt Khánh	Tiền Giang	SXKD hàng may mặc
8	Công ty cổ phần may Việt Tân	Tiền Giang	SXKD hàng may mặc.
9	Công ty Cổ phần Việt Hưng	Tp HCM	SXKD hàng may mặc.
10	Công ty Cổ phần may Việt Thịnh	Tp HCM	SXKD hàng may mặc.
11	Công ty Cổ phần NVL DM Bình An	Tp HCM	SXKD NPL dệt may; gia công in, nhuộm vải;
12	Công ty Cổ phần may Công Tiến	Tiền Giang	SXKD hàng may mặc.
13	Công ty Cổ phần may Vĩnh Tiến	Vĩnh Long	SXKD hàng may mặc.
14	Công ty Cổ phần Đồng Tiến	Đồng Nai	SXKD hàng may mặc.
15	Công ty Cổ phần may Tiền Tiến	Tiền Giang	SXKD hàng may mặc.
16	Công ty Cổ phần Việt Tiến Đông Á	Đồng Nai	Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, VP
17	Công ty TNHH Nhân Thời Gian VTiến	Bình Dương	SXKD nhũn các loại
18	Công ty Cổ phần may Tây Đô	Cần Thơ	SXKD may mặc.
19	Công ty CP Tổng hợp Ninh Thuận	Ninh Thuận	KD xăng,dầu,gas, nhà hàng, khách sạn
20	Công ty cổ phần cơ khí Thủ Đức	Tp HCM	Sản xuất gia công cơ khí
21	HTKD Việt Tiến Tungshing	Tp HCM	KD MMTB, phụ tùng ngành may
22	XN DV giao nhận hàng hóa XNK M&S	Tp HCM	Dịch vụ giao nhận, XNK

6. Định hướng phát triển :

- Xây dựng Tổng công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh.
- Xây dựng các giải pháp phát triển bền vững cho thị trường nội địa, giữ ổn định thị trường, phát triển kênh phân phối mới sang trọng và hiện đại.
- Tìm biện pháp đẩy nhanh việc tăng tỷ trọng hàng FOB, tập trung làm hàng ODM.
- Cơ quan điều hành tiếp tục phát triển mô hình sản xuất theo công nghệ Lean trong toàn hệ thống để nâng cao NSLĐ, thu hẹp dần khoảng cách về NSLĐ giữa các đơn vị.
- Tìm kiếm mặt bằng để phát triển kinh doanh thương mại, xây dựng văn phòng, cửa hàng của Tổng công ty tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

- Tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

7. Thuận lợi – Khó khăn :

a) Thuận lợi :

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tiếp tục duy trì sự tăng trưởng, củng cố phát triển bền vững.
- Thương hiệu của Tổng Công ty tiếp tục khẳng định được vị thế của mình trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Tổng công ty có những khách hàng chiến lược lớn, có khả năng quy hoạch chiến lược khách hàng theo hướng chuyên môn hoá trong toàn hệ thống.
- Năng suất lao động của Tổng Công ty và các đơn vị trong toàn hệ thống tiếp tục được duy trì và ngày càng được nâng cao.

b) Khó khăn :

- Chính sách tiền lương, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp thay đổi làm tăng chi phí cho lao động sống, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty
- Thị trường xuất khẩu chưa ổn định cho nên việc quy hoạch hàng hóa còn gặp nhiều khó khăn.
- Tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng thường xuyên yêu cầu cao, yêu cầu Tổng công ty luôn phải cải thiện để đáp ứng.
- Thị trường nội địa chưa hồi phục, sức mua của người tiêu dùng kém.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

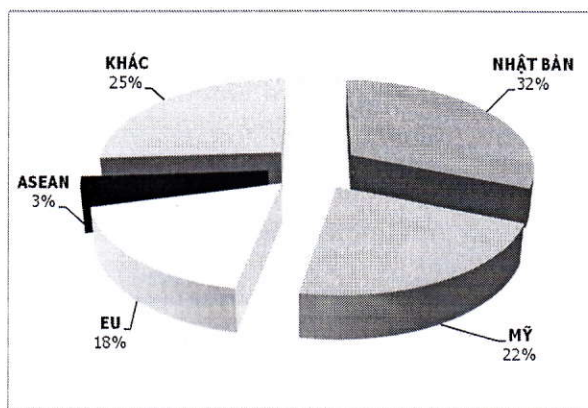
a. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2016

- Tổng doanh thu đạt 7.421 tỷ đồng, vượt 11% so với kế hoạch và vượt 17,6% so với cùng kỳ
- Lợi nhuận trước thuế đạt 345 tỷ đồng, vượt 13% so với kế hoạch, vượt 14% so với cùng kỳ

b. Công tác kinh doanh :

- **Đối với hàng xuất khẩu :** Tổng Công ty đã đạt được được mục tiêu cân đối thị trường xuất khẩu, tránh rủi ro khi tập trung quá nhiều vào một thị trường. Quy hoạch nguồn hàng sản xuất ổn định cho các đơn vị mới hoạt động, chấp nhận những đơn hàng khó, chất lượng cao, tập trung các đơn hàng đi vào những thị trường lớn như Nhật Bản, và các nước Châu Á để bù đắp cho sự sụt giảm của thị trường EU và các thị trường khác. Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2016

của Tổng công ty như sau:



- **Đối với hàng Nội địa** : Tổng Công ty đã tập trung vào sản xuất các thương hiệu truyền thống được người tiêu dùng tin dùng, mở thêm một số cửa hàng, đại lý có quy mô lớn với mô hình thiết kế sang trọng, hiện đại, đa dạng chủng loại hàng hóa.. Chọn lọc và thanh lý một số đại lý không đảm bảo yêu cầu. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả, tiếp tục xây dựng và quảng bá thương hiệu của Tổng công ty, thúc đẩy tăng doanh thu hàng nội địa.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành :

Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
Bùi Văn Tiến	Tổng Giám Đốc	0,47%
Trần Minh Công	Phó TGD	0,55%
Phan Văn Kiệt	Phó TGD	1,60%
Nguyễn Thị Tùng	Phó TGD	0,38%
Nguyễn Trâm Anh	Kế toán trưởng	0,60%
Phạm Thanh Hoan	Giám đốc điều hành	0,07%
Nguyễn Ngọc Trung	Giám đốc điều hành	0,09%
Lê Thị Hồng Yến	Giám đốc điều hành	0,13%
Ngô Thành Phát	Giám đốc điều hành	0,07%
Phạm Tuấn Kiên	Giám đốc điều hành	0,11%
Nguyễn Đình Chương	Giám đốc điều hành	0,07%
Phan Thị Kim Liên	Giám đốc điều hành	0,10%

b. Chính sách đối với người lao động :

- Tổng Công ty có chính sách tiền lương, tiền thưởng phù hợp để thu hút người lao động.
- Chú trọng đầu tư nguồn nhân lực, tiếp tục tổ chức đánh giá cán bộ, đào tạo và đào tạo lại bằng cách gửi cán bộ đi đào tạo bên ngoài, tham gia các lớp tập huấn theo từng chuyên đề
- Tổng số lao động bình quân của Tổng Công ty là : 8.980 lao động.
- Thu nhập bình quân người lao động : 8,8 triệu đồng/ người/ tháng, tăng 4% so với cùng kỳ.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Thực hiện chỉnh trang, quy hoạch lại mặt bằng tầng lửng XN May Việt Long làm xưởng may mẫu quần tây, quần Kaki; Sắp xếp lại khu vực Văn phòng Tổng Công ty, đưa vào sử dụng khu nhà văn phòng công sau của Tổng Công ty. Đầu tư mở rộng một số cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm.
- Đầu tư thiết bị theo kế hoạch năm 2016.
- Thực hiện đầu tư mới hệ thống báo khói và hệ thống chữa cháy tự động tại các kho tàng, các xí nghiệp trong khu A, Trung tâm Thiết kế Thời trang Học Môn.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.918.683	3.290.732	+ 12,7%
Doanh thu thuần	6.310.955	7.421.540	+ 17,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	294.355	336.320	+ 14,2%
Lợi nhuận khác	7.930	8.981	+ 13%
Lợi nhuận trước thuế	302.285	345.301	+ 14,2%
Lợi nhuận sau thuế	240.751	282.105	+ 17,2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	30%	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.14	1.14	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.81	0.89	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.78	0.74	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3.53	2.81	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	9	10	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.16	2.26	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3.81%	3.80%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	37.3%	32.6%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8.2%	8.6%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	4.7%	4.5%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 44.100.000 cổ phần
- Loại cổ phần : phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 441.000.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi một tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 2.100.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông :

Cổ đông	SLCP	Tỷ lệ (%)
Cổ đông cá nhân	10.075.545	22,85
Cổ đông tổ chức	26.454.655	59,98
Cổ đông nước ngoài (tổ chức)	7.569.800	17,17
TỔNG CỘNG	44.100.000	100,00

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Ngày 13 tháng 01 năm 2016, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty đã thông qua việc chuyển đổi 1.400.000 trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông theo tỷ lệ chuyển đổi 01:10, giá chuyển đổi là 10.000 đồng/cổ phiếu. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu là ngày 01 tháng 02 năm 2016. Sau khi chuyển đổi, số lượng cổ phiếu và vốn điều lệ mới của Tổng Công ty 42.000.000 cổ phần tương ứng 420.000.000.000 đồng và được cập nhật theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 9 ngày 17 tháng 03 năm 2016. Tổng Công Ty đã thông báo việc chuyển đổi trên và được chấp nhận bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Đã hoàn thành việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường UpCoM và chính thức được giao dịch kể từ ngày 10/03/2016;

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2016 ngày 23 tháng 4 năm 2016, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty đã thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Tổng Công ty (ESOP) với số lượng 2.100.000 cổ phiếu và giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu. Với mục đích tạo điều kiện cho cán bộ chủ chốt gắn bó ổn định lâu dài và đóng góp hiệu quả hơn cho Tổng Công ty, cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Tại ngày 13 tháng 02 năm 2017, Tổng Công ty đã hoàn thành việc thu tiền và phát hành thành công số lượng cổ phiếu 2.100.000 cổ phiếu ESOP nêu trên. Theo đó, chỉ tiêu “Vốn góp của chủ sở hữu” tại ngày 13 tháng 02 năm 2017 là 441.000.000.000 đồng và được cập nhật theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 3 năm 2017. Tổng Công ty đã báo cáo về kết quả phát hành cổ phiếu ESOP trên và được chấp nhận bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo Công văn số 858/UBCK-QLCB ngày 17 tháng 02 năm 2017.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ :

Hiện nay Tổng công ty không sở hữu cổ phiếu quỹ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 còn rất nhiều khó khăn, nhưng bằng sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn

đầu của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Tổng công ty tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước.

Năm 2016, Tổng Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và tăng so với năm trước. Cụ thể :

- Tổng doanh thu đạt 7.421 tỷ đồng, vượt 11% so với kế hoạch và vượt 17,6% so với cùng kỳ
- Lợi nhuận trước thuế đạt 345 tỷ đồng tăng 14% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 282 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản tăng 12,7% so với cùng kỳ, cơ cấu nguồn vốn hợp lý. Do Tổng Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi, thu hồi các khoản nợ nên Tổng Công ty không có khoản nợ phải thu khó đòi.

b. Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả cuối năm 2016 tăng 6,7% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là tăng khoản công nợ phải trả khách hàng cung cấp NPL.
- Khả năng thanh toán của doanh nghiệp thể hiện năng lực về tài chính có được để đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2016 là $1,14 > 1$ cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn của doanh nghiệp an toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tổng công ty tiếp tục quy hoạch lại năng lực sản xuất, củng cố, duy trì áp dụng công nghệ sản xuất theo phương pháp công nghệ Lean toàn diện tại các đơn vị trực thuộc cũng như các đơn vị thành viên với mục tiêu nhằm thúc đẩy tăng NSLĐ, tăng thu nhập cho người lao động.
- Đã xây dựng Quy chế phân phối tiền lương theo phương pháp công nghệ Lean để giảm bớt việc bù lương tối thiểu.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý điều hành, sắp xếp lại tổ chức, luân chuyển và bổ nhiệm mới, bổ nhiệm cán bộ để đào tạo một số vị trí chủ chốt tại Tổng công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2017

- Doanh thu : 7.786 tỷ đồng, tăng 5% so với năm trước
- Lợi nhuận trước thuế : 350 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến : tối thiểu 25%

- Giải pháp thực hiện kế hoạch :

- Tổng Công ty sẽ tiếp tục tập trung đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều phương pháp như gửi đi đào tạo, đào tạo tại chỗ. Thực hiện các khoá đào tạo từ trung cấp đến cao cấp. Tiếp tục tham dự lớp đào tạo Giám đốc xí nghiệp và cán bộ quản lý đơn hàng do Tập đoàn tổ chức; tổ chức lớp đào tạo Lean Việt Tiến lần 3; Phối hợp với trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Vinatex mở lớp đào tạo tổ trưởng, tổ phó, kỹ thuật chuyên và quản lý chất lượng, lớp đào tạo Giám đốc Xí nghiệp cho cán bộ quản lý của Tổng công ty.
- Xem xét sắp xếp lại cán bộ, đánh giá cán bộ đào tạo để đề bạt, bổ nhiệm và giao nhiệm vụ, tập trung vào đào tạo cán bộ trẻ có năng lực và trình độ để chuẩn bị cho các dự án mở rộng năng lực sản xuất tại Tổng Công ty mẹ và các đơn vị thành viên
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị,
- Phát động phong trào thi đua trong lao động sản xuất. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, cải tiến hợp lý hóa sản xuất, áp dụng quy trình quản lý tiên tiến, tăng cường giá trị gia tăng của sản phẩm, đẩy nhanh tăng năng suất lao động
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, áp dụng công nghệ sản xuất mới, đầu tư công nghệ tự động hóa, đầu tư nâng cấp hệ thống quản trị thông tin.
- Thu hẹp dần khoảng cách về năng suất lao động giữa các đơn vị trong toàn hệ thống của Tổng công ty thông qua việc quy hoạch khách hàng, luân chuyển cán bộ, bổ sung lực lượng cán bộ kỹ thuật trẻ và đầu tư MMTB chuyên dùng hiện đại.
- Tiếp tục cải thiện môi trường, nâng cao điều kiện, môi trường làm việc cho người lao động, quyết tâm duy trì thời gian làm việc của người lao động như hiện tại, chăm lo tốt các chế độ chính sách cho người lao động, làm tốt công tác từ thiện xã hội.
- Tiếp tục tổ chức rà soát, củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối. Đầu tư nâng cấp thương hiệu, mở thêm các cửa hàng, đại lý có quy mô lớn, thiết kế trang trí đẹp, hiện đại đa dạng chủng loại sản phẩm. Trong năm 2017 Tổng công ty sẽ đầu tư mua một số thương hiệu nổi tiếng của nước ngoài cho các mặt hàng mới và đồ phụ kiện.
- Triển khai các giải pháp chiến lược củng cố thị trường, khách hàng hiện có, tìm kiếm các thị trường khách hàng mới
- Tiếp tục tái cấu trúc phần vốn góp của Tổng Công ty tại một số đơn vị hoạt động không có hiệu quả.
- Đầu tư giai đoạn 1 dự án sản xuất hàng may mặc tại thị xã Gò Công
- Xúc tiến việc tìm kiếm nguồn đất để xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu vực phía Bắc

cho chi nhánh Hà Nội và tại thành phố Hồ Chí Minh.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới còn khó khăn, nền kinh tế Việt Nam chưa khởi sắc một cách rõ nét, HĐQT đã dự báo được tình hình nên đã quyết tâm, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển, từng thành viên của HĐQT đã phát huy cao vai trò trách nhiệm được phân công, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả cao, doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Các nhiệm vụ khác đều bảo đảm đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Điểm nổi bật là NSLĐ và thu nhập của người lao động đều tăng cao so với các đơn vị trong ngành, Tổng công ty có tài nền chính lành mạnh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

HĐQT đánh giá cao công tác quản trị, điều hành của Ban Giám Đốc, đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng Công ty; hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các hoạt động của Ban giám đốc đã tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016, Điều lệ Tổng công ty, quy định của luật pháp và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển và phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh; Tổng Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Xây dựng chiến lược kiện toàn, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường trong khu vực và quốc tế.
- Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực
- Giữ ổn định thị trường nội địa, xây dựng chiến lược đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, đàm phán mua một số thương hiệu nổi tiếng nước ngoài
- Tìm biện pháp đẩy nhanh việc tăng tỷ trọng hàng FOB, tập trung làm hàng ODM.
- Tiếp tục tiến hành cơ cấu lại nguồn vốn của Tổng công ty tại các đơn vị trong toàn hệ thống. Sắp xếp lộ trình tái cấu trúc vốn và đầu tư tài chính tại một số đơn vị sản xuất liên doanh trong nước và nước ngoài
- Tiến hành đầu tư xây dựng giai đoạn 1 dự án tại thị xã Gò Công tỉnh Tiền Giang theo xu hướng dự án xanh.
- Triển khai xây dựng văn phòng chi nhánh và cửa hàng của Tổng công ty tại

thành phố Hà Nội.

- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập /không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Không điều hành	0,36%
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Thành viên	Độc lập	0,83%
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Điều hành	0,47%
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Điều hành	0,55%
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Điều hành	1,60%

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2016 HĐQT đã tiến hành 4 phiên họp để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT.
- Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu trước và đóng góp tốt trong buổi họp.
- Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 23 tháng 04 năm 2016.
- Sắp xếp lại một số đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa hoạt động của đơn vị có hiệu quả, mở rộng phát triển được quy mô và năng lực sản xuất.
- Bổ nhiệm thêm cán bộ để tăng cường bộ máy quản lý, điều động và phân công giao nhiệm vụ tham gia quản lý phần vốn góp của Tổng công ty, tham gia điều hành và giữ chức vụ Tổng giám đốc, Giám đốc tại các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- Chỉ đạo Tổng công ty xây dựng, phát triển và mở rộng thị trường nội địa.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	0,08%
2	Bà Trần Thị Ngọc Dung	Thành viên	0,02%
3	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	0,15%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và Báo cáo tình hình SXKD, Báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo của BKS năm 2015 trình HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của Ban Điều hành để giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý của Công ty mẹ, báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập về các BCTC của T Cty.
- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và lập báo cáo kết quả giám sát hàng quý.
- Xem xét, đánh giá hoạt động của P.Kiểm soát nội bộ và thực hiện trách nhiệm của Người đại diện vốn của T Cty tại doanh nghiệp khác.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của T Cty

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao, các khoản lợi ích

Tổng mức thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũng được thanh toán chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác khi thực hiện trách nhiệm của mình.

Kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao HĐQT và BKS năm 2016 :

- KP hoạt động, giao tế, thù lao được phép chi : 8,16 tỷ
- KP hoạt động, giao tế , thù lao đã chi : 6,62 tỷ

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty : tiếp tục thực hiện quản trị chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động SX-KD

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Đơn vị kiểm toán :

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ : Tầng 18, Tòa nhà Time Square, 57-69F Đồng Khởi, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem đầy đủ chi tiết trên website : www.viettien.com.vn

TỔNG GIÁM ĐỐC *k*



Bùi Văn Giản